

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ L  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 78/2020/HS-ST  
Ngày: 23/9/2020.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Vũ Toàn.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Võ Mừng và ông Phan Vũ Anh Kiệt.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Chí Công – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trương Văn P** (tên gọi khác: E), sinh năm 1989 tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trương Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Châu Thị Ngọc A, sinh năm 1967;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Hoạt động bản thân:

- Ngày 11/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện H. T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 29/2007/HSST.

- Ngày 15/10/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố P. T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 149/2008/HSST.

- Ngày 31/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện H.T.N, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 130/2008/HSST.

- Ngày 24/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện H.T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 09/2017/HSST. Đến ngày 30/12/2017 bị cáo P chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2020 tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã L (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 05/6/2020, tại khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, Công an phường Bình Tân phối hợp với tổ tuần tra Công an thị xã L phát hiện, bắt quả tang bị cáo Trương Văn P tàng trữ 01 bìch nylon trong suốt được hàn kín, có kích thước (5,5 x 10)cm, bên trong đựng 05 cục bột màu trắng dạng rắn được cất trong túi quần bên phải của bị cáo P đang mặc và thu giữ 02 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 591/KLGD-PC09 ngày 10/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận thể hiện:

- Đối tượng giám định: Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Trương Văn P, Trần Q, Nguyễn Quốc P và hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã L; Trong phong bì có 01 (một) gói nylon được hàn kín, chứa chất màu trắng dạng rắn (ký hiệu M).

- Kết luận giám định: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,9177 gam; là Heroin.

Về nguồn gốc bìch ma túy trên thì bị cáo P trình bày là vào khoảng 03 giờ ngày 05/6/2020, bị cáo xuống khu vực xóm Sinh để mua ma túy sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong (bị cáo không biết nhân thân, lai lịch người bán ma túy cho bị cáo sử dụng) và trên đường về thì bị cáo gặp người bạn tên H (bị cáo P không rõ nhân thân, lai lịch), H đưa cho bị cáo P bìch ma túy trên và nhờ P giữ giùm, khi nào gặp thì cả hai cùng sử dụng chung thì bị cáo P đồng ý và lấy bìch ma túy trên cất vào túi quần. Khi bị cáo đi đến khu phố 10, phường Bình Tân thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

**Về vật chứng vụ án:** Là 01 phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số 591 ngày 10/6/2020, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ

của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 02 ông kim niêm đã qua sử dụng.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Trương Văn P, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trương Văn P mức án tù: 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số 591 ngày 10/6/2020, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 02 ông kim niêm đã qua sử dụng.

- **Ý kiến của bị cáo Trương Văn P:** Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

\* **Bị cáo Trương Văn P nói lời sau cùng:** Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét thấy lời trình bày của bị cáo Trương Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 05/6/2020, tại khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, bị cáo P đã tàng trữ trái phép 0,9177 gam Heroine dùng để sử dụng cho bản thân.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) **Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;**”.

Đối chiếu quy định trên vào nội dung vụ án cho thấy hành vi của bị cáo Trương Văn P đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Trương Văn P về tội danh, điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi tệ nạn ma túy và đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lánh xa ma túy và lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Là 01 phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số 591 ngày 10/6/2020, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 02 ống kim tiêm đã qua sử

dụng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Trương Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ vào:** - Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Trương Văn P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/6/2020.

**Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số 591 ngày 10/6/2020, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 02 ống kim tiêm đã qua sử dụng (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L).

**Về án phí:** Bị cáo Trương Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Trương Văn P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**23/9/2020**).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

**Huỳnh Thị Vũ Toàn**